# Bài 3 - Các nước Đông Bắc Á

**1. Câu hỏi nhận biết**

**Câu 1:** Trong số các nước sau, nước nào không thuộc khu vực Đông Bắc Á:

A. Trung Quốc, Nhật Bản

B. Hàn quốc, Đài Loan.

C. Triều Tiên, Nhật Bản

D. Nêpan, Ápganixtan.

**Câu 2:** Tình hình chung của các nước Đông Bắc Á trong nửa sau thế kỉ XX là:

A. Các nước Đông Bắc Á tiến hành cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc.

B. Các nước Đông Bắc Á bắt tay vào xây dựng và phát triển kinh tế và đạt nhiều thành tựu quan trọng.

C. Trừ Nhật Bản, Các nước Đông Bắc Á khác đều nằm trang tình trạng kinh tế thấp kém, chính trị bất ổn định.

D. Trừ Nhật bản, Các nước Đông Bắc Á khác đều lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa Xã hội và đạt thành tựu to lớn.

**Câu 3:** Cuộc nội chiến ở Trung Quốc diễn ra trong khoảng thời gian nào:

A. 1945-1949       B. 1946-1949

C. 1947-1949       D. 1948-1949

**Câu 4:** Cuộc nội chiến ở Trung Quốc nổ ra là do:

A. Đảng cộng sản phát động.

B. Quốc dân Đảng phát động có sự giúp đỡ của Mĩ

C. Đế quốc Mĩ phát động

D. Quốc Dân đảng cầu kết với bọn phản động quốc tế.

**Câu 5:** Sau khi bị thất bại, tập đoàn Tuởng Giới Thạch đã chạy ra:

A. Mĩ

B. Hồng Công

C. Đài Loan

D. Hải Nam

**Câu 6**: Nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa được thành lập vào

A. 1: 10: 1948

B. 1: 9: 1949

C. 1: 10: 1949

D. 1: 11: 1949

**Câu 7:** Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nước CHNDTrung Hoa là

A. Làm cho chủ nghĩa xã hội lan rộng khắp toàn cầu.

B. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc, đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

C. Lật đổ chế độ phong kiến.

D. Hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, kỉ nguyên xây dựng chủ nghĩa cộng sản bắt đầu

**Câu 8.** Người khởi xướng đường lối cải cách, mở của ở Trung Quốc là:

A. Lưu Thiếu Kì

B. Mao Trạch Đông

C. Giang Trạch Dân

D. Đặng Tiểu Bình

**Câu 9.** Đường lối cải cách - mở cửa của Trung Quốc được thực hiện vào năm nào :

A. 1976

B. 1978

C. 1985

D. 1986

**Câu 10:** Đường lối cải cách - mở cửa của Trung Quốc được nâng lên thành đường lối chung tại đại hội nào của Đảng Cộng Sản Trung quốc

A. Đại hội XII, XIII     B. Đại hội XI, XII

C. Đại hội XIII, XIV   D. Đại hội IX, X

**Câu 11:** Tình hình kinh tế Trung Quốc (1979-1998 ) là:

A. Nền kinh tế đã phục hồi ngang bằng so với thời kì trước chiến tranh thứ hai.

B. Nền kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm chạp.

C. Nền kinh tế Trung Quốc tiến bộ nhanh chóng, tốc độ tăng trưởng cao, đời sống nhân dân được cải thiện.

D. Kinh tế phát triển mạnh nhưng đời sống nhân dân chưa đựoc cải thiện.

**Câu 12:**Trung Quốc thử thành công bom nguyên tử vào năm:

A. 1964       B. 1965       C. 1966       D. 1967

**Câu 13**: Chính sách đối ngoại của Trung Quốc 1979 đến nay là

A. Tiếp tục đường lối đóng cửa

B. Duy trì hai đường lối bất lợi cho Trung Quốc

C. Mở rộng quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước trên thế giới

D. Chỉ mở rộng quan hệ hợp tác với các nước Xã hội chủ nghĩa.

**Câu 14:** Đến năm 1999 Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với những vùng lãnh thổ nào:

A. Hồng Kông, Ma Cao

B. Hồng Kông, Đài Loan

C. Đài Loan, Ma Cao

D. Hồng Kông, Bành Hồ

**2. Thông hiểu**

**Câu 15:** Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Bắc Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. Các nước Đông Bắc Á đều giành được độc lập.

B. Các nước Đông Bắc Á trở thành trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.

C. Các nước Đông Bắc Á bắt tay phát triển kinh tế và đạt nhiều thành tựu.

D. Hình thành các mối quan hệ thương mại.

**Câu 16:** Sau chiến tranh thế giói thứ hai đến nay, Trung Quốc đã

A. Tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội

B. Hoàn thành cách mạngdân tộc dân chủ nhân dân.

C. Bước đầu tiến lên xây dựng CNXH.

D. Tiến lên xây dựng chế độ TBCN.

**Câu 17:** Từ thập niên 60 của thế kỉ XX trở đi, ở Châu Á xuất hiện bốn con rồng kinh tế là:

A. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Malaixia

B. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Hồng Kông

C. Hàn Quốc, Triều Tiên, Xingapo, Malaixia

D. Trung Quốc, Đài Loan, Xingapo, Malaixia

**Câu 18:** Tập đoàn Tưởng Giới Thạch âm mưu phát động cuộc nội chiến với Đảng cộng sản Trung Quốc nhằm mục đích:

A. Tiêu diệt Đảng Cộng Sản Trung Quốc, lên nắm quyền lãnh đạo đất nước.

B. Tiêu diệt phong trào cách mạng Trung quốc.

C. Xoá bỏ sự ảnh hưởng của Liên Xô ở Trung Quốc.

D. Lên nắm quyền lãnh đạo đất nước.

**Câu 19:** Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa thành lập năm 1949 đánh dấu Trung Quốc

A. Hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa

B. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc chủ nhân dân, tiến lên Tư bản Chủ Nghĩa .

C. Chuẩn bị hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

D. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên xây dựng Chủ Nghĩa Xã hội.

**Câu 20:** Đảng và nhà nước Trung Quốc xác định trọng tâm của Đường lối chung là:

A. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm

B. Lấy cải tổ chính trị làm trung tâm

C. Lấy phát triển kinh tế - chính trị làm trung tâm

D. Lấy phát triển văn hóa – tư tưởng làm trung tâm.

**Câu 21:** Điểm nổi bật của kinh tế Trung Quốc trong thời kì 1978-2000 là:

A. Kinh tế công – nông phát triển theo hướng tự cấp tự túc

B. Xây dựng nền kinh tế kế họach hoá tập trung

C. Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa

D. Xây dựng nền kinh tế thị trưòng tự do

**Câu 22:** Trung Quốc là nước thứ mấy trên thế giới có tàu cùng với con người bay vào vũ trụ:

A. Thứ 1        B. thứ 2.       C. Thứ 3         D. Thứ 4

**Câu 23.** Trung Quốc chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào:

A. 1949

B. 1950

C. 1951

D. 1952

**3. Câu hỏi vận dụng thấp**

**Câu 24:** “Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc” là

A. Là một mô hình chủ nghĩa xã hội hoàn toàn mới, không dựa trên những nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin

B. Là một mô hình chủ nghĩa xã hội đựoc xây dựng trên nền tảng thống nhất, đoàn kết giữa các đảng phái chính trị.

C. Là mô hình chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên cơ sở, những nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác-Lênin và những đặc điểm lịch sử cụ thể của Trung Quốc.

D. Là mô hình chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên cơ sở công xã nhân dân.

**4. Câu hỏi vận dụng cao:**

**Câu 25:** Ở khu vực Đông Bắc Á hiện nay, những nước có nền kinh tế đứng thứ 2 và thứ 3 thế giới lần lượt là:

A. Nhật Bản-Trung Quốc

B. Trung Quốc-Nhật Bản

C. Trung Quốc-Hàn Quốc

D. Nhật Bản-Hàn Quốc

**Câu 26:** Từ công cuộc cải cách mở của Trung Quốc, Việt Nam có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước hiện nay:

A. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN.

B. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường tự do.

C. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường TBCN.

D. Lấy phát triển chính trị làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN.

**Câu 27:** Tình hình chung của khu vực Đông Bắc Á trong nửa sau thế kỉ XX là:

A. Các nước Đông Bắc á tập trung, tiến hành cuộc đấu tranh chống CNTD, giành độc lập dân tộc thống nhất đất nước.

B. Các nước ở khu vực Đông bắc Á bắt tay xây dựng và phát triển nền kinh tế, đạt được những thành tựu quan trọng.

C. Trừ Nhật Bản, các nước Đông bắc Á khác đều nằm trong tình trạng kinh tế thấp kém, chính trị bất ổn đinh.

D. Trừ Nhật Bản, các nước Đông bắc Á đều lực chọn con đường đi lên CNXH và đạt được những thành tựu to lớn.

**Câu 28**: Sau chiến tranh chống Nhật 1946-1949 ở Trung Quốc diễn ra sự kiện lịch sử quan trọng:

A. Đảng cộng sản và Quốc dân Đảng hợp tác.

B. Nội chiến giữa Đảng cộng sản và Quốc dân đảng.

C. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi.

D. Liên Xô và Trung Quốc kí hiệp ước hợp tác.

**Câu 29:** Hiểu như thế nào về CNXH mang màu sắc Trung Quốc:

A. Là mô hình CNXH hoàn toàn mới, không dựa trên những nguyên lí chung của chủ nghĩa Mác-Lê Nin đề ra.

B. Là mô hình CNXH được xây dựng trên nền tảng thống nhất, đoàn kết giữa các đảng phái chính trị.

C. Mô hình CNXH được xây dựng trên cơ sở thành lập các công xã nhân dân – đơn vị kinh tế, đồng thời là đơn vị chính trị căn bản.

D. Là mô hình CNXH được xây dựng trên cơ sở những nguyên lí chung của chủ nghĩa Mác – Lê Nin và những đặc điểm lịch sử cụ thể của Trung Quốc.

**Câu 30:** Thực chất của cuộc nội chiến 1946-1949 ở Trung Quốc là:

A. Là cuộc đấu tranh chống lại ách thống trị của CNTD phương Tây.

B. Là cuộc CMDCTS nhằm lật đổ nền thống trị phong kiến lâu dài ở Trung Quốc.

C. Là cuộc đấu tranh để lựa chọn con đường phát triển của dân tộc: CNXH hay CNTB.

D. Là cuộc đấu tranh chống lại nền thống trị của CNTD mới ở TQ.

**Câu 31:** Điểm nổi bật của nền kinh tế Trung Quốc trong thời kì đổi mới 1978-2000 là:

A. Kinh tế nông-công nghiệp phát triển theo hướng tự cấp, tự túc.

B. Xây dựng nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung.

C. Xây dựng nền kinh tế thị trường tự do.

D. Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

**Câu 32:** Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:

A. Thực hiện đượng lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.

B. Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.

C. Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam.

D. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới.

**Câu 33:** Sau 20 năm cải cách, mở cửa (1979-1999) nền kinh tế TQ như thế nào?

A. Bị cạnh tranh gay gắt

B. Ổn định và phát triển mạnh

C. Phát triển nhanh chóng đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới

D. Không ổn định và bị chững lại.

**Câu 35:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, theo thỏa thuận của hội nghị Ianta, phía Bắc Triều Tiên do quân đội của nước nào đóng?

A. Mĩ.

B. Liên Xô.

C. Anh

D. Pháp.

**Câu 36:** Từ 7: 1946 đến 6: 1947, quân giải phóng Trung Quốc thực hiện chiến lược:

A. Tân công tiêu diệt quân đội Tưởng Giới Thạch.

B. Phòng ngự bị động vì lực lượng còn yếu.

C. Phòng ngự tích cực

D. Vừa phóng ngự vừa rút vào hoạt động bí mật để bảo toàn lực lượng.

**Câu 37:** Vào những thập kỉ 50-60, tình hình Nam-Bắc Triều Tiên:

A. Ở trong tình trạng đối đầu.

B. Bước đầu có xu hướng chuyển sang đối thoại, hợp tác.

C. Vấn đề đối thoại có bước đột phá mới.

D. Diễn ra quá trình hòa hợp và đi đến thống nhất.

**Câu 38:** Sự kiện có liên quan đến chính sách đối ngoại của Trung Quốc 2: 1972 là:

A. Sự xung đột biên giới giữa Ấn Độ và Trung Quốc.

B. Trung Quốc tiếp tục đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

C. Tổng thống Mĩ Ních Xơn sang thăm Trung Quốc.

D. Cuộc xung đột giữa Trung Quốc và Liên Xô.

**Câu 39:** 25: 6: 1950 diễn ra sự kiện gì ở hai miền Nam Bắc Triều Tiên:

A. Mĩ và Liên Xô rút khỏi Nam, Bắc Triều Tiên.

B. Mĩ tìm cách hất Liên Xô ra khỏi Bắc Triều Tiên.

C. Liên Xô tuyên bố không can thiệp vào nội bộ của Nam, Bắc Triều Tiên.

D. Cuộc chiến tranh giữa hai miền Nam, Bắc Triều Tiên Bùng nổ.

**Câu 40:** Trung Quốc chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm:

A. 1964

B. 1965

C. 1973

D. 1959

**Câu 41:** Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến trước 1975, những quốc gia nào nằm trong tình trạng bị chia cắt lãnh thổ:

A. Trung Quốc, Việt Nam, Thái Lan.

B. Campuchia, Trung Quốc, Thái Lan.

C. Trung Quốc, Việt Nam, Triều Tiên.

D. Triều Tiên, Campuchia, Thái Lan.

**Câu 42:** Cuộc CMDTDC Trung Quốc mang tính chất:

A. Một cuộc CMTS do giai cấp vô sản lãnh đạo.

B. Một cuộc CMVS do giai cấp vô sản lãnh đạo.

C. Một cuộc CM giải phóng dân tộc.

D. Một cuộc nội chiến.

**Câu 43:** Ý nghĩa quốc tế về sự ra đời nước cộng hòa dân chủ nhân dân Trung Hoa:

A. Kết thúc hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc đối với nhân dân Trung Hoa.

B. Báo hiệu sự kết thúc ách thống trị nô dịch của chế độ phong kiến tư bản trên đất Trung Hoa.

C. Tăng cường lực lượng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới và tăng cường sức mạnh của phong trào giải phóng dân tộc.

D. Đưa đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập tự do và tiến lên CNXH.

**Câu 44:** Từ sau 1987, đường lối của ĐCS Trung Quốc có gì mới so với trước?

A. Kiên trì con đường XHCN.

B. Kiên trì cải cách dân chủ nhân dân.

C. Kiên trì sự lãnh đọa của ĐCS Trung Quốc.

D. Thực hiện cải cách mở cửa.